

GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

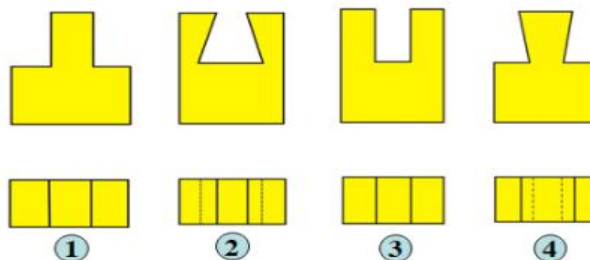
(Đối với học sinh không thể học tập trực tuyến)

1. Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

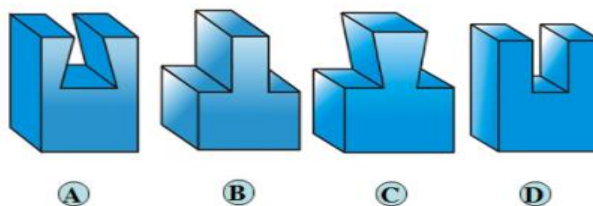
PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ																									
Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp	CÔNG NGHỆ 8 Tiết 5: - Bài 5: Bài tập thực hành ĐỌC BẢN VẼ CÁC KHỐI ĐA DIỆN																									
Hoạt động 1: Đọc sách giáo khoa I. CHUẨN BỊ: - Dụng cụ: Thước, êke, compa, ... - Vật liệu: giấy vẽ, bút chì, ... - SGK, vở bài tập. II. NỘI DUNG Đọc các bản vẽ hình chiếu 1, 2, 3, 4, 5 (h.5.1) và đối chiếu với các vật thể A, B, C, D (h.5.2) bằng cách đánh dấu (x) vào bảng 5.1 để chỉ rõ sự tương ứng giữa các bản vẽ và các vật thể. Hãy vẽ các hình chiếu đứng, chiếu bằng và chiếu cạnh của một trong các vật thể A, B, C, D.	Giới thiệu bài thực hành, HS đọc nội dung bài học. HS đọc mục I SGK/20 và chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu. Câu hỏi 1. Giấy vẽ A4 có kích thước? HS đọc mục II SGK/20 và thực hiện các yêu cầu sau: Kẻ bảng 5.1 SGK trang 20. <table><tr><th>Vật thể Bản vẽ</th><th>A</th><th>B</th><th>C</th><th>D</th></tr><tr><td>1</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>2</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>3</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>4</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	Vật thể Bản vẽ	A	B	C	D	1					2					3					4				
Vật thể Bản vẽ	A	B	C	D																						
1																										
2																										
3																										
4																										

Quan sát H5.2 các vật thể A, B, C, D tìm các hình chiếu 1, 2, 3, 4 tương ứng.



Hình 5.1. Các bản vẽ hình chiếu



Hình 5.2. Các vật thể

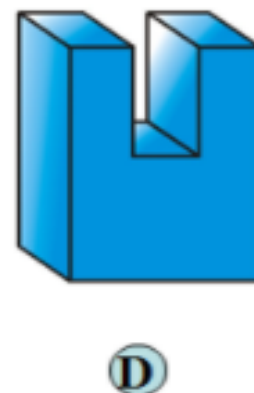
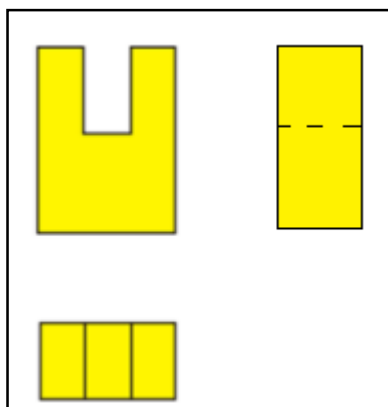
Hoạt động 2: Thực hành

1.

1/ Hoàn thành bảng 5.1.

Bản vẽ \ Vật thể	Vật thể			
	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				

2/Vẽ các hình chiếu đứng, chiếu bằng, chiếu cạnh của một vật thể A, B, C, D: với tỉ lệ gấp đôi.

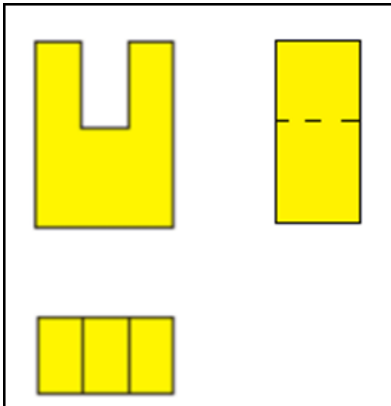
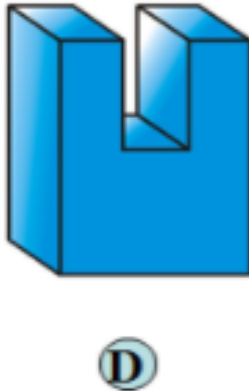


2/ Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:.....

Lớp:.....

Họ tên học sinh:.....

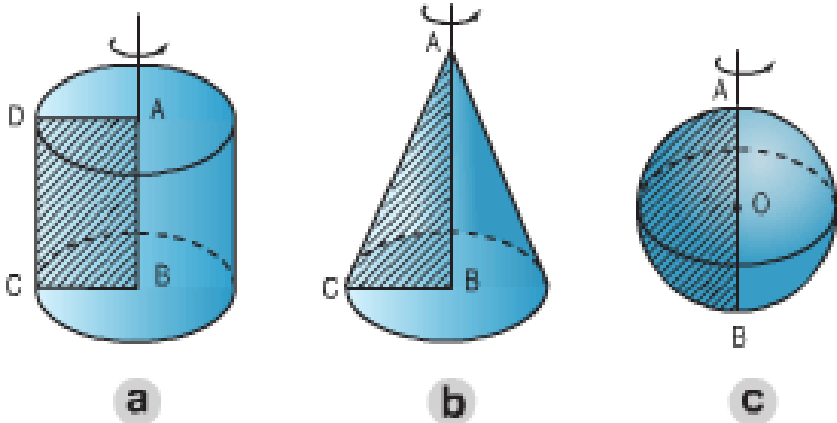
Môn học	Nội dung học tập (ghi bài)	Câu hỏi của học sinh																									
Công nghệ	1/ Hoàn thành bảng 5.1. <table><tr><th> Vật thể Bản vẽ </th><th>A</th><th>B</th><th>C</th><th>D</th></tr><tr><td>1</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>2</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>3</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>4</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table> 2/Vẽ các hình chiếu đứng, chiếu bằng, chiếu cạnh của một vật thể A, B, C, D: với tỉ lệ gấp đôi.   D	Vật thể Bản vẽ	A	B	C	D	1					2					3					4					
Vật thể Bản vẽ	A	B	C	D																							
1																											
2																											
3																											
4																											

Trong quá trình tự học nếu Học sinh có thắc mắc hãy gửi nội dung câu hỏi qua địa chỉ mail của Giáo viên: hvxep1976@gmail.com

HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ CHO TIẾT SAU:

- HS chuẩn bị bài 6 : Bản vẽ các khối tròn xoay
- + HS đọc nội dung của bài và trả lời các câu hỏi trong SGK/25, 26.

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp	Công nghệ 8 Tiết 6 - Bài 6: BẢN VẼ CÁC KHỐI TRÒN XOAY
Hoạt động 1: Đọc sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu. I. KHỐI TRÒN XOAY - Mô tả được các khối tròn xoay hình 6.2 (a, b, c). - Nêu khái niệm khối tròn xoay.	Giới thiệu các khối tròn xoay thường gặp HS đọc mục I SGK/23 và thực hiện các yêu cầu sau. Chúng ta thường dùng các đồ vật có dạng tròn xoay như: chai, lọ, bát, đĩa, Các đồ vật đó được làm ra như thế nào? Hình 6.1 SGK  a b c Hình 6.2. Các khối tròn xoay HS quan sát hình 6.2 Điền vào chỗ các cụm từ: hình tam giác vuông, nửa hình tròn, hình chữ nhật a) Khi quay một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình trụ. b) Khi quay một vòng quanh một cạnh góc vuông cố định, ta được hình nón. c) Khi quay một vòng quanh đường kính cố định, ta được hình cầu. Khối tròn xoay được tạo thành như thế nào?

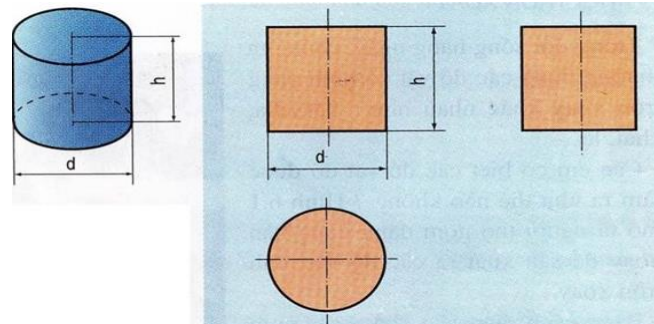
Hoạt động 2: HS quan sát mô hình: hình trụ, hình nón, hình cầu và hình chiếu.

Nhận biết hình dạng và mối liên hệ về kích thước.

II. HÌNH CHIẾU CỦA HÌNH TRỤ, HÌNH NÓN, HÌNH CẦU
HS đọc mục II SGK/24 và thực hiện các yêu cầu sau.

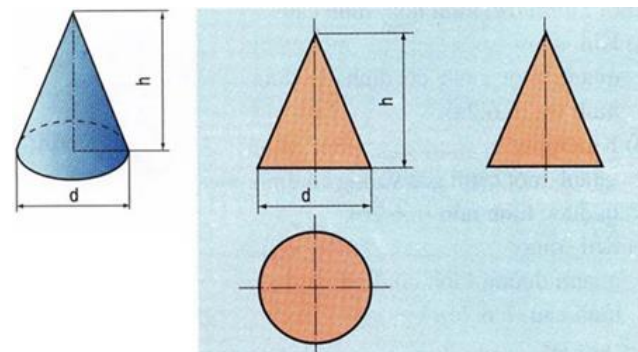
HS quan sát hình 6.3 điền vào bảng 6.1; hình 6.4 điền vào bảng 6.2; hình 6.5 điền vào bảng 6.3

1. Hình trụ:



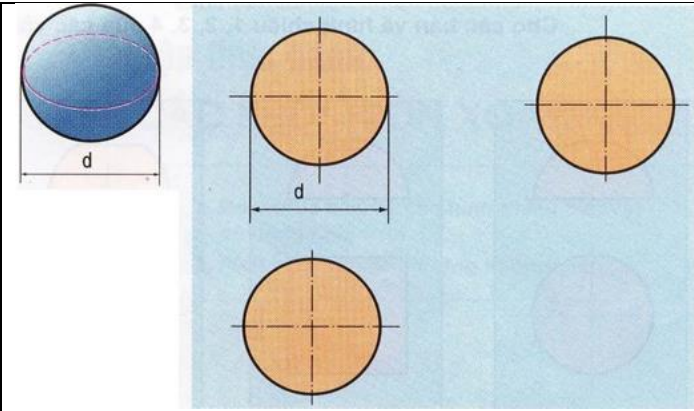
Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Đứng		
Bằng		
Cạnh		

2. Hình nón:



Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Đứng		
Bằng		
Cạnh		

3. Hình cầu:



Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Đứng		
Bằng		
Cạnh		

2/ Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:.....

Lớp:.....

Họ tên học sinh:.....

Môn học	Nội dung học tập (ghi bài)	Câu hỏi của học sinh												
Công nghệ	I. Khối tròn xoay: Khi quay hình chữ nhật một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình trụ. Khi quay hình tam giác vuông một vòng quanh một cạnh góc vuông cố định, ta được hình nón. Khi quay nửa hình tròn một vòng quanh đường kính cố định, ta được hình cầu. → Khối tròn xoay được tạo thành khi quay một hình phẳng quanh một đường cố định (trục quay) của hình. II. Hình chiếu của hình trụ, hình nón, hình cầu 1. Hình trụ: <table border="1"> <thead> <tr> <th>Hình chiếu</th><th>Hình dạng</th><th>Kích thước</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Đứng</td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>Bằng</td><td></td><td></td></tr> <tr> <td>Cạnh</td><td></td><td></td></tr> </tbody> </table>	Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước	Đứng			Bằng			Cạnh			
Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước												
Đứng														
Bằng														
Cạnh														

	2. Hình nón:			
	Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước	
	Đứng			
	Bằng			
	Cạnh			
	3. Hình cầu			
	Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước	
	Đứng			
	Bằng			
	Cạnh			

Trong quá trình tự học nếu Học sinh có thắc mắc hãy gửi nội dung câu hỏi qua địa chỉ mail của Giáo viên: hvxep1976@gmail.com

HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ CHO TIẾT SAU:

- HS chuẩn bị bài 7 : Thực hành: Đọc bản vẽ các khối tròn xoay
- + HS đọc nội dung của bài và phần có thể em chưa biết trong SGK/27, 28.